

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 03 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, 24 và 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Hoàng Văn C**, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: **C, thôn H, xã Q, tỉnh Quảng Trị.**

- Bị đơn: Bà **Phạm Thị N**, sinh năm 1970

Nơi cư trú: **Khu phố F, phường B, tỉnh Quảng Trị.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị **Hoàng Thị Kim O**, sinh năm 2005;

Nơi cư trú: **Khu phố F, phường B, tỉnh Quảng Trị.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung: Ông **Hoàng Văn C** và bà **Phạm Thị N** thống nhất, ông **C** và bà **N** có các tài sản chung gồm:

+ 01 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất đối với thửa đất số 486, tờ bản đồ số 4 tại **thôn L, xã N, tỉnh Q** trị giá 300.000.000 đồng;

+ 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, loại Camry, số khung 3FK6J60122204, số máy 2AR1952182, màu nâu, hiện có biển kiểm soát 73A-099.85, trị giá 200.000.000 đồng.

2. Về phương án phân chia tài sản:

Các bên đương sự thống nhất như sau:

+ Giao cho con gái là **Hoàng Thị Kim O** được quyền sử dụng 182.2m² (trong đó, 65m² đất ở và 117.2 m² đất trồng cây hàng năm khác) đất thuộc phần đất trống phía Tây của thửa đất số 486, tờ bản đồ 4 tại **thôn L, xã N, tỉnh Quảng Trị**, tổng giá trị là 95.979.000 đồng.

+ Giao cho ông **Hoàng Văn C** được quyền sử dụng 387.3m² đất còn lại (trong đó 135m² đất ở và 252.3 m² đất trồng cây hàng năm khác) của thửa đất số 486, tờ bản đồ 4 tại **thôn L, xã N, tỉnh Quảng Trị**; ngôi nhà 02 tầng cùng các tài sản khác gắn liền trên đất, trị giá là 204.021.000 đồng và quản lý, sử dụng 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota, loại Camry, số khung 3FK6J60122204, số máy 2AR1952182, màu nâu hiện có biển kiểm soát 73A-099.85 trị giá 200.000.000 đồng. Đồng thời bà **N** có nghĩa vụ giao cho ông **C** 12.000.000 đồng (mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 06/2026, thời gian giao tiền vào ngày 20 hàng tháng). Tổng giá trị tài sản ông **C** được hưởng là 416.021.000 đồng.

- Về án phí: Các bên đương sự thống nhất, ông **Hoàng Văn C** có trách nhiệm nộp 10.320.000 đồng án phí, bà **Phạm Thị N** có trách nhiệm nộp 2.399.000 đồng án phí đối với giá trị tài sản được giao cho con **Hoàng Thị Kim O** để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Về chi phí tố tụng: Các bên đương sự thống nhất, ông **Hoàng Văn C** và bà **Phạm Thị N** mỗi người nộp 3.100.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ông **C**, bà **N** đã nộp đủ tiền chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THADS khu vực 3;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tướng Thị Hà